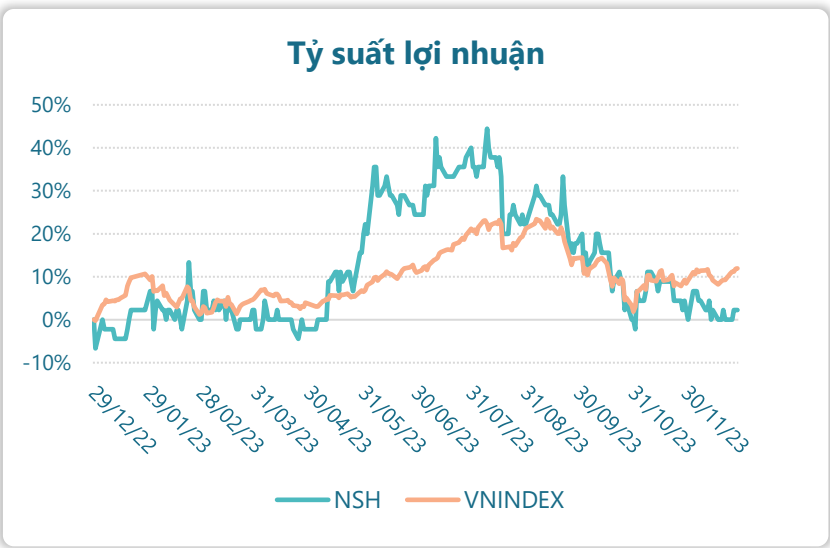
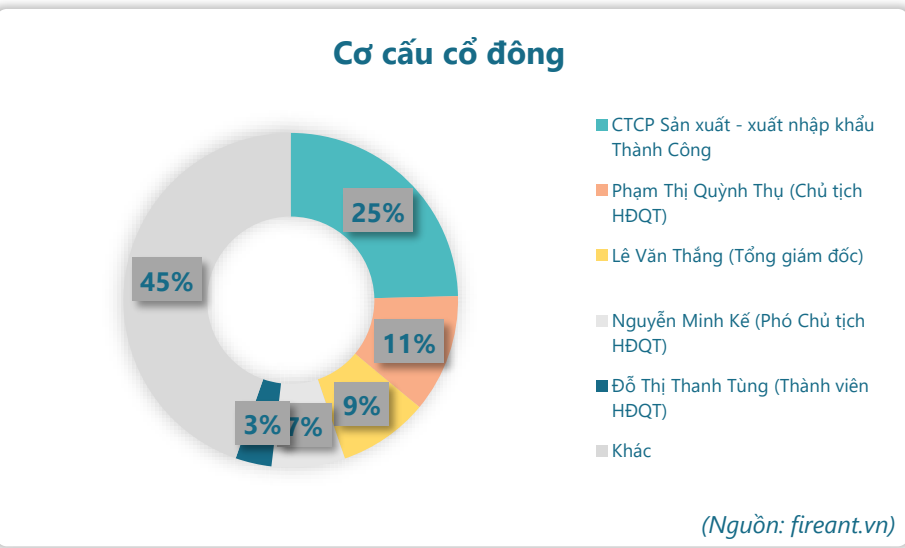
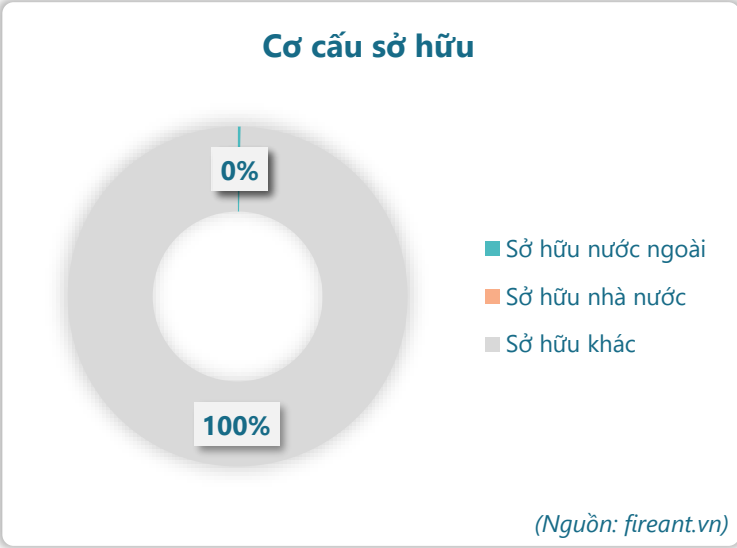
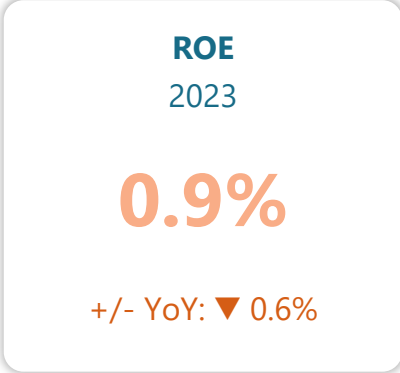
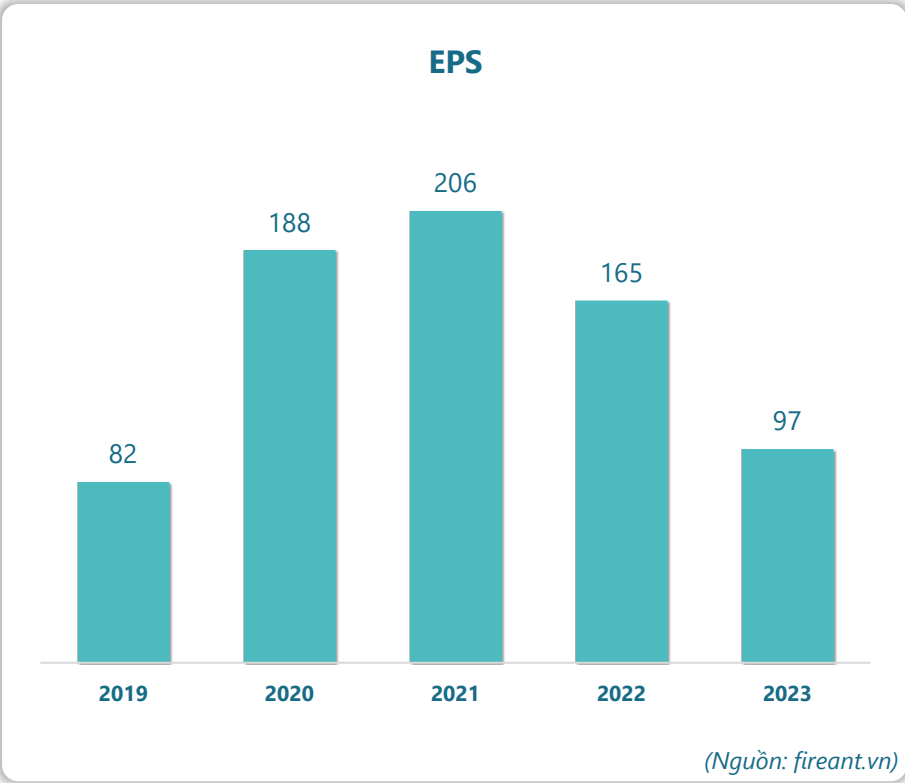
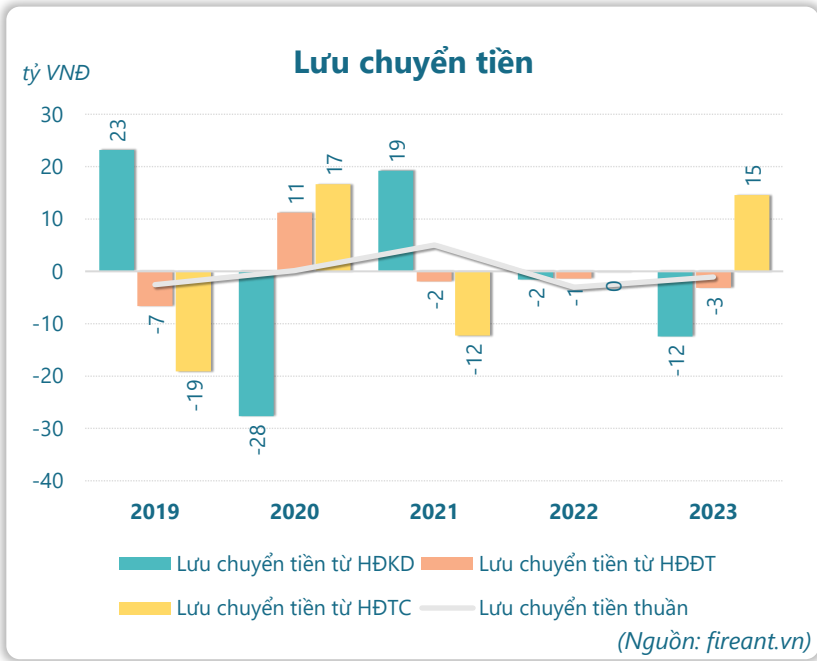
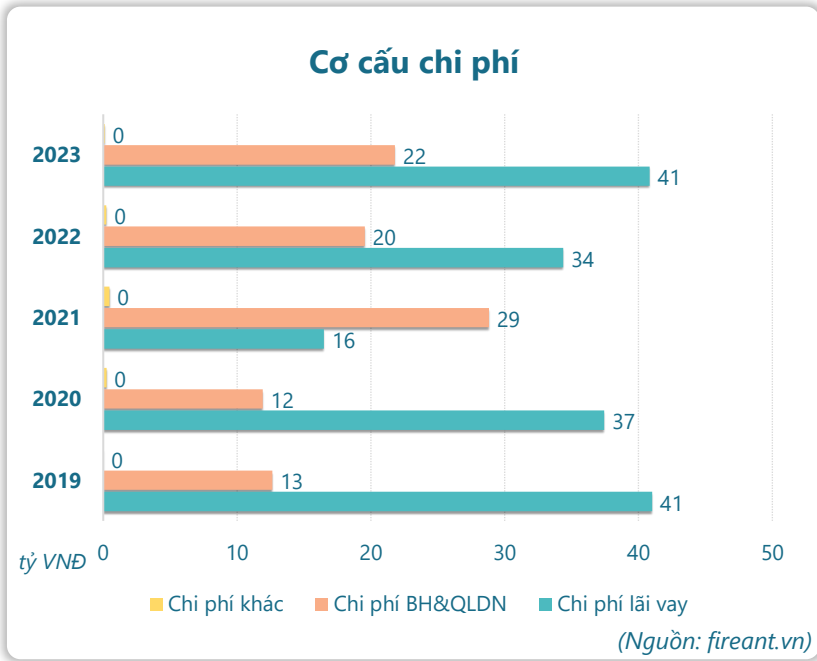
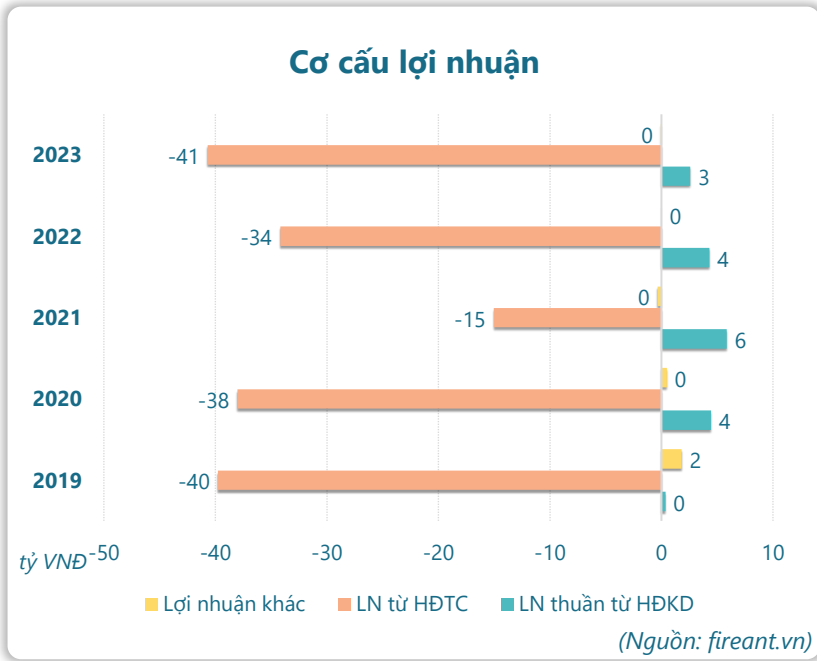
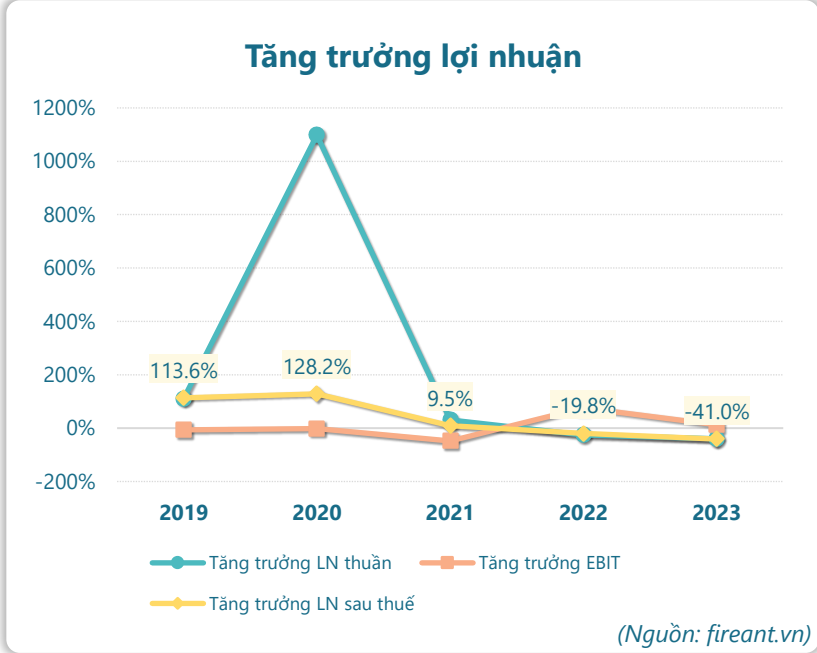
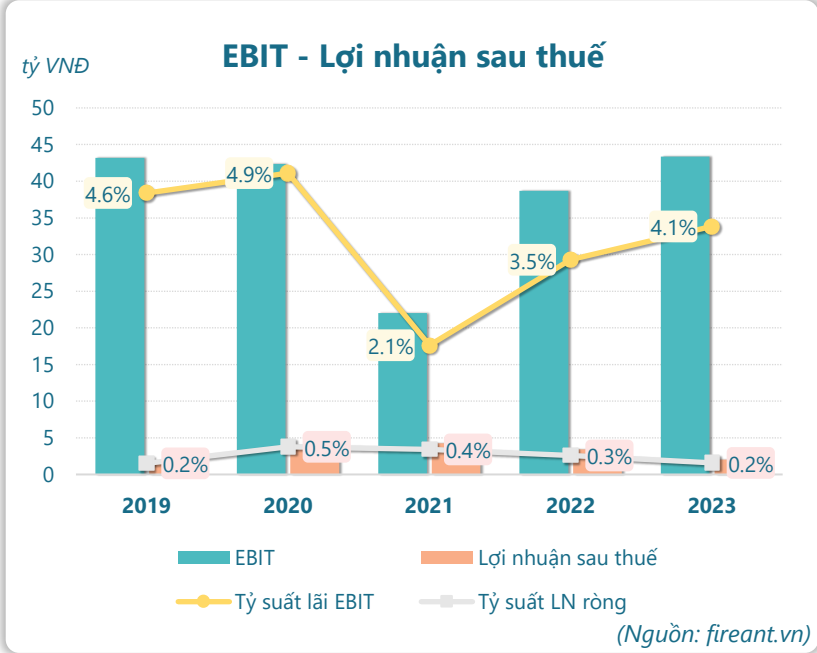
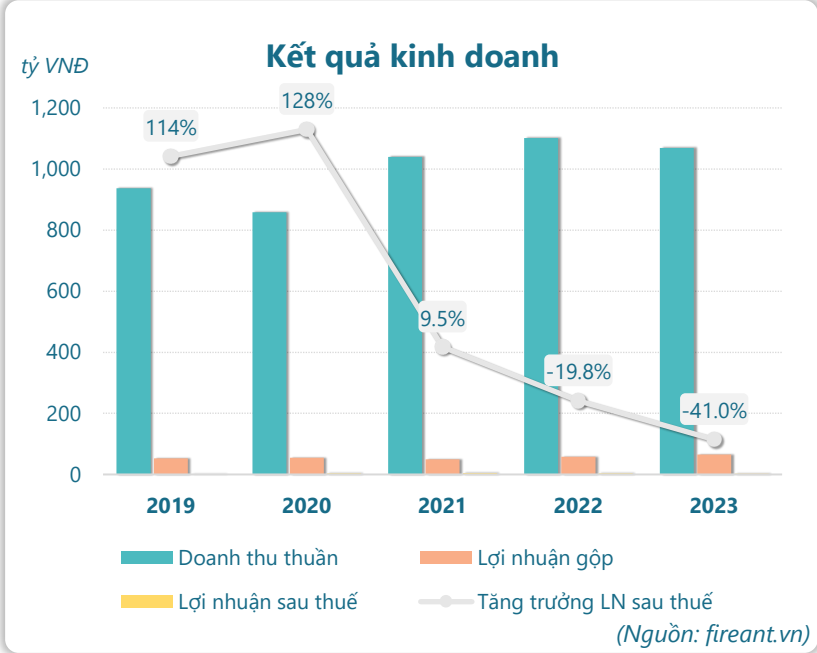


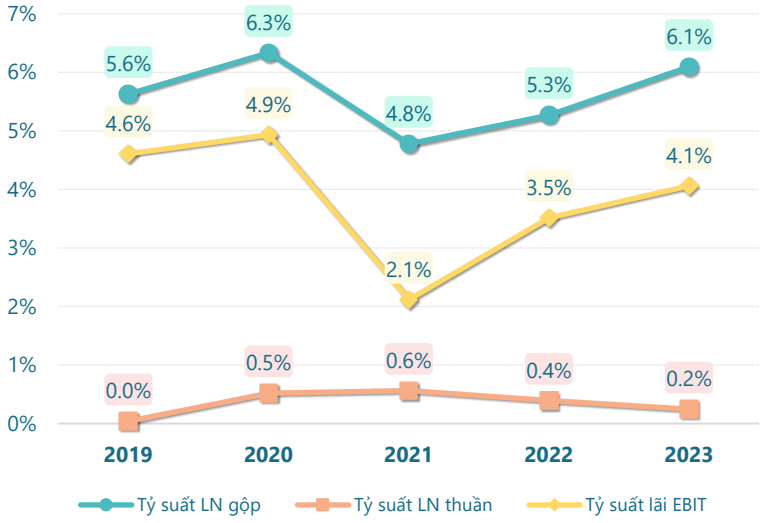
Ngày	4,600 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.2%	-8.0%	-20.7%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	4,200 - 6,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	95
Số lượng CPLH (CP)	20,693,437
KLGD BQ 20 phiên (CP)	22,610
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	1.18
EPS	97
P/E	47.2



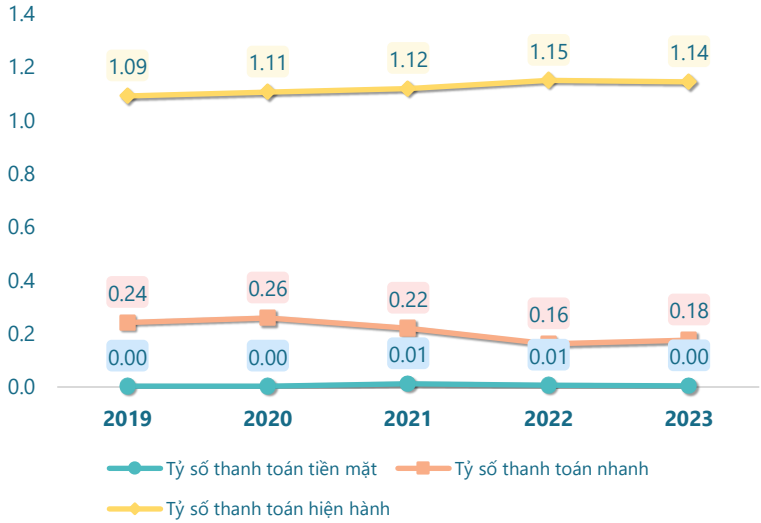


Tỷ suất lợi nhuận



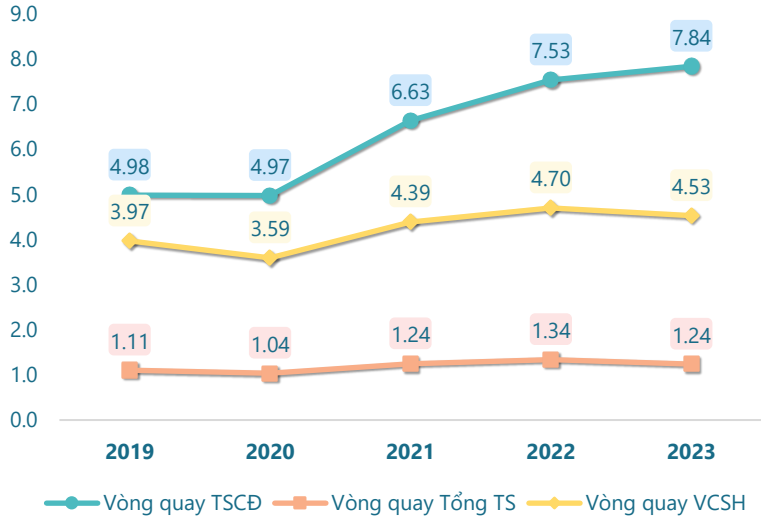
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



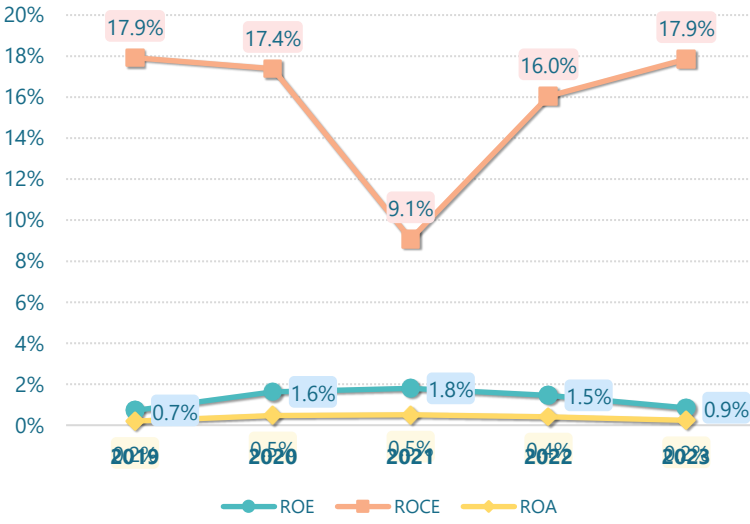
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



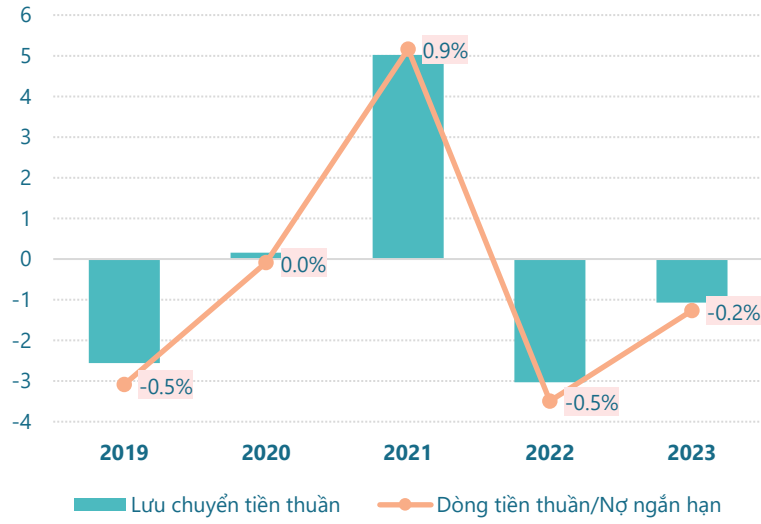
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



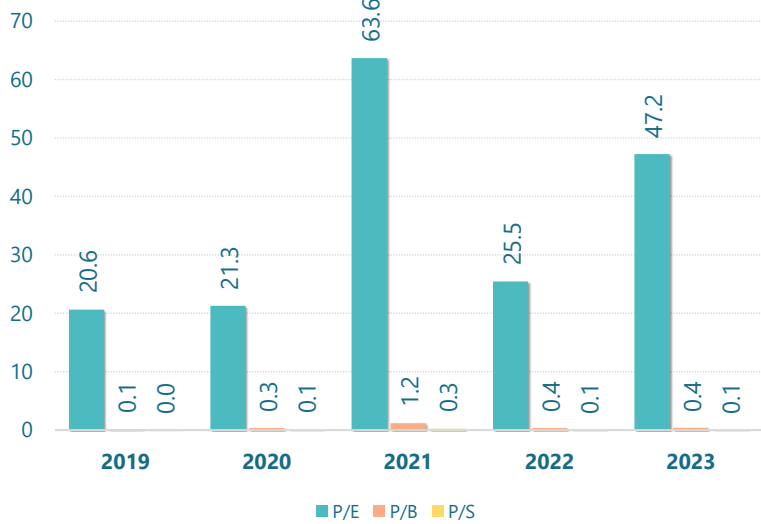
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)